

*Thanh Sơn, ngày 18 tháng 5 năm 2021*

Số: 85/2021/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 92/2021/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quyết Ch – Sinh năm 1983  
Địa chỉ: Khu L Đ, TT. Th S, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.  
Bị đơn: Chị Hoàng Thị Ng – Sinh năm 1985  
Nơi ĐKNKTT: Khu L Đ, TT. Th S, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ  
Chỗ ở hiện nay: Khu 14, xã Y K, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Nguyễn Quyết Ch và chị Hoàng Thị Ng.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh Nguyễn Quyết Ch và chị Hoàng Thị Ng thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Thu Tr – Sinh ngày 17/3/2009 và Nguyễn Phương L – Sinh ngày 13/10/2014, hiện nay cả hai con chung đang sống cùng chị Ng. Nay ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận: Giao cho chị Ng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Nguyễn Thị Thu Tr – Sinh ngày 17/3/2009 và Nguyễn Phương L – Sinh ngày 13/10/2014 đến khi các con chung thành niên. Chị Ng tự nguyện không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con

chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Anh Nguyễn Quyết Ch và chị Hoàng Thị Ng đều khẳng định vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quyết Ch tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Ch đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0003495 ngày 20/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Trả lại cho anh Ch 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 – Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đ-ơng sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND TT. Thanh Sơn
- L- u HSVA.

**Thẩm phán**

Đã ký

**Nguyễn Khắc Vĩnh**